

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 12 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Dương Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

- Đỗ Thị N - sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn TT, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N1 và bà Nguyễn Thị Ô (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn C (đã chết) và có 02 con, con lớn (đã chết), con nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo hiện nay đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: bà Hà Thị T - sinh năm 1948 và ông Nguyễn Đức H - sinh năm 1946; cùng nơi cư trú: thôn TT, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; ông H ủy quyền cho bà T, bà T có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: ông Nguyễn Văn Thắng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình bà Hà Thị T và Đỗ Thị N là hàng xóm của nhau, cùng trú tại địa chỉ thôn TT, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Do có tranh chấp về đất đai, nên

giữa hai gia đình đã xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 06 giờ 05 phút ngày 03/4/2023, Đỗ Thị N và bà Hà Thị T xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Sau đó, N chạy vào bếp nhà mình lấy, cầm 01 con dao phay kim loại có kích thước (38,5 x 6,5)cm, chạy đến vị trí cây hoa “Dành Dành” được trồng ở khu vực bờ ao nhà bà T, rồi cúi khom người xuống, tay trái giữ vào thân cây “Dành Dành”, tay phải cầm dao kim loại chặt gãy 07 thân cây hoa “Dành Dành” (trong đó thân cây có chu vi lớn nhất là 27cm, thân có chu vi nhỏ nhất là 4cm, 5 thân khác có chu vi lần lượt là 24cm, 15cm, 9cm, 8cm, 4,7cm). Khi phát hiện N chặt cây, chồng bà T là ông Nguyễn Đức H đã chạy ra can ngăn, nhưng N vẫn tiếp tục dùng dao chặt cây, sau đó bỏ về nhà. Hiện nay, những thân cây hoa “Dành Dành” mà N chặt gãy đã nảy mầm, phát triển bình thường.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của gia đình bà Hà Thị T, Công an xã LC đã tiến hành thu thập các tài liệu ban đầu, kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, kết quả xác định: tại vị trí cách góc Đông Nam của ao nước gia đình ông Nguyễn Đức H về phía Tây là cây hoa “Dành Dành” dạng bụi, nhiều thân trên diện (53 x 40)cm, gồm 7 thân chính, trong đó: thân thứ nhất đường kính 27cm, cách mặt đất 15cm, tại vị trí này bề mặt thân bị chặt nham nhỡ trên diện (8 x 6)cm làm cho thân đổ gập về phía Bắc, thân chủ cao 60cm, vanh rộng 16cm, phía trên chia thành 03 nhánh, bề mặt tán cao 170cm, rộng 230cm; thân thứ hai cao 85cm, vanh rộng 15cm, phần phía trên bị chặt rời trên diện (5 x 5)cm; thân thứ ba cao 55cm, vanh rộng 24cm; thân thứ tư cao 94cm, vanh rộng 9cm; thân thứ năm cao 55cm, vanh rộng 8cm; thân thứ sáu cao 76cm, đường kính 1,3cm; thân thứ bảy cao 70cm, đường kính 1,5cm; phần đầu trên các thân đều bị chặt rời.

Cùng ngày 03/4/2023, Công an xã LC đã thu giữ vật chứng là 01 con dao phay, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 26,5cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, do Đỗ Thị N tự nguyện giao nộp. Đến ngày 19/4/2023, Công an xã LC đã chuyển toàn bộ tài liệu ban đầu, vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện TL để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13/6/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL xác định giá trị thiệt hại của bụi cây hoa “Dành Dành” (loại hoa 5 cánh đơn màu trắng, nhị vàng) gồm nhiều thân trên diện (53 x 40)cm, trong đó 7 thân cây bị chặt gãy tại thời điểm ngày 03/4/2023.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL kết luận: “*Giá trị thiệt hại của bụi cây hoa “Dành Dành” (loại hoa 5 cánh đơn màu trắng, nhị vàng) trồng tại bờ ao gồm nhiều thân trên diện (53x40)cm, trong đó 7 thân cây bị chặt gãy, cây có chu vi thân lớn nhất là 27cm, cây có chu vi thân nhỏ nhất là 4cm, 5 thân khác có chu vi lần lượt là 24cm, 15cm, 9cm, 8cm, 4,7cm tại thời điểm 03/4/2023 là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng)*”.

Quá trình điều tra, Đỗ Thị N đã khai nhận hành vi dùng dao chặt gãy các thân cây hoa “Dành Dành”, nhưng N cho rằng cây hoa không phải do nhà bà T

trồng, vị trí cây không nằm trên diện tích đất thuộc quyền sở hữu, quản lý, sử dụng của gia đình bà T. Căn cứ vào các tài liệu do Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, cũng như các biên bản làm việc với đại diện thôn TT, chính quyền địa phương xã LC xác định: cây hoa “Dành Dành” nêu trên do con trai bà T là ông Nguyễn Văn Thắng trồng từ năm 1993, ở vị trí diện tích đất giáp ranh giữa bờ ao phía Nam nhà bà T với bờ mương nước do UBND xã LC, huyện TL quản lý và thuộc quyền sở hữu, quản lý, định đoạt của gia đình bà Hà Thị T.

** Về trách nhiệm dân sự:* gia đình bà Hà Thị T yêu cầu Đỗ Thị N bồi thường giá trị thiệt hại của cây hoa “Dành Dành” là 15.000.000 đồng. Do không thỏa thuận được việc bồi thường, ngày 14/12/2023, Đỗ Thị N đã nộp số tiền 2.900.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL để bồi thường cho gia đình bà Hà Thị T.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-SH ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Đỗ Thị N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đỗ Thị N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Đỗ Thị N từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước; hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy 01 dao phay kim loại. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao - buộc bị cáo Đỗ Thị N phải bồi thường cho bà Hà Thị T và ông Nguyễn Đức H số tiền 2.900.000 đồng.

- Bị cáo Đỗ Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với tội danh, mức hình phạt, mức bồi thường thiệt hại mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

- Người làm chứng trình bày những tình tiết mà mình biết về vụ án như đã khai báo tại Cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 06 giờ 05 phút ngày 03/4/2023, tại thôn TT, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; do mâu thuẫn từ trước trong việc tranh chấp đất đai với gia đình bà Hà Thị T, Đỗ Thị N đã dùng dao kim loại chặt gãy 07 thân cây hoa “Dành Dành” của gia đình bà T, trị giá thiệt hại là 2.900.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Đỗ Thị N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Đỗ Thị N đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người cao tuổi, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn; nên chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự.
- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo đã bị áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL đã xác định giá trị thiệt hại của bụi cây hoa “Dành Dành” là 2.900.000

đồng. Tại phiên tòa, bị hại nhất trí với kết quả định giá và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.900.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.900.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với 01 dao phay kim loại là công cụ phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo là người cao tuổi, nhưng không làm đơn đề nghị miễn án phí, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa, nên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Thị N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị N 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Thị N.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Đỗ Thị N phải bồi thường cho bà Hà Thị T và ông Nguyễn Đức H số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng), được trừ số tiền 2.900.000 đồng mà Đỗ Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL theo Biên lai thu tiền số 0001273 ngày 14/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 dao phay kim loại (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

4. Án phí: bị cáo Đỗ Thị N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh